

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**
Bản án số: 61/2023/HSST
Ngày: 09/5/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kỳ Ngộ

Bà Doãn Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2023/TLST – HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Phan Duy H, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 02 năm 1996 tại Gia Lai; Nơi thường trú: Tổ 08, phường T L, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nơi tạm trú và nơi ở hiện tại: 02 T V B, Thôn 6, xã T Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Tất Đ, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1971; Bị cáo có vợ là Hồ Thị Kim C, sinh năm 1997 và có một con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/8/2020, bị Tòa án nhân dân TP.P, tỉnh Gia Lai xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng, về tội: “*Đánh bạc*” (theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự), tại Bản án số 110/2020/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong Bản án trên và đã được xóa án tích.

Bị cáo Phan Duy H bị tạm giữ từ ngày 15/12/2022 đến ngày 24/12/2022, sau đó được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Bà Ngân Vy T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 01, phường Hội Thương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phan Tất T, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ 08, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Duy H là người đã bị kết án về tội: “*Đánh bạc*”, nhưng đã được xóa án tích. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/12/2022, khi đi làm về ngang qua hẻm số 268 đường H V, Tổ 01, phường H T, TP.P, tỉnh Gia Lai, H nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 81B1-228.12 đang dừng bên đường, trên bậc đế chân của xe có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu hồng, nhưng không có người trông coi; đây là xe mô tô và điện thoại của bà Ngân Vy T (sinh năm 1986, trú số 268/7 đường H V, Tổ 01, phường H T, TP.P). H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trên, nên đi đến lén lút lấy điện thoại giấu vào người, rồi về nhà. Khi về đến nhà, H tháo ốp lưng điện thoại bằng nhựa ra vứt bỏ và thử nhập mật khẩu nhiều lần, thì mở khóa được điện thoại với mật khẩu “999999”. Sau đó, Hg dùng điện thoại di động Iphone vừa chiếm đoạt được đổi cho em trai là Phan Tất T (sinh năm 1997, trú Tổ 08, phường T L, TP.P) để lấy điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax của T sử dụng; H nói dối với T điện thoại di động hiệu Iphone 13 trên là do vợ H nhặt được. Đối với bà T, sau khi phát hiện bị mất điện thoại di động, thì ngày 13/12/2022 đến Công an phường H T, TP.P trình báo. Qua thông tin định vị điện thoại do bà T cung cấp và qua xác minh, ngày 15/12/2022 Công an phường H T xác định Phan Tất Tg đang sử dụng điện thoại di động của bà T, nên triệu tập T đến làm việc và thu giữ của T điện thoại di động hiệu Iphone 13. Lúc này, biết không thể tiếp tục che giấu hành vi của bản thân, nên H ra đầu thú. Vụ việc sau đó được Công an phường H T chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P xử lý. Đối với ốp lưng điện thoại Iphone 13 của bà T, do H đã vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Qua định giá, xác định điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu hồng của bà Ngân Vy T bị Phan Duy H chiếm đoạt ngày 08/12/2022, có trị giá 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại điện thoại trên cho bà T. Đối với ốp lưng điện thoại bằng nhựa, do Cơ quan điều tra không thu giữ được và bà T cũng không cung cấp được đặc điểm, nhãn hiệu, nên Hội đồng định giá không định giá được.

Về dân sự: Sau khi được nhận lại điện thoại di động bị chiếm đoạt, bà Ngân Vy T không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như những tình tiết nêu trên.

Bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Phan Duy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Duy H mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Phản bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Đồng thời căn cứ vào bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 210/KL – HĐĐGTS ngày 18/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố P, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/12/2022, tại hẻm số 268 đường H V, thuộc Tổ 01, phường H T, TP.P, tỉnh Gia Lai, lợi dụng sơ hở của bà Ngân Vy T (sinh năm 1986, trú số 268/7 đường H V, TP.P) khi để điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu hồng trị giá 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) trên xe mô tô nhưng không có người trông coi, Phan Duy H đã lén lút chiếm đoạt điện thoại di động trên của bà T. Đến ngày 15/12/2022, H ra đầu thú; điện thoại di động H chiếm đoạt đã được thu hồi, trả lại cho bà T.

Bị cáo Phan Duy H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện đó là lỗi cố ý. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có trị giá 15.000.000 đồng do bị cáo Phan Duy H thực hiện như nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Đây là vụ án “Trộm cắp tài sản”, hành vi của bị cáo được xác định là tội phạm ít nghiêm trọng,

nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự trị an xã hội.

[4] Để có mức án thỏa đáng, ngoài việc xem xét, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án để quyết định hình phạt.

Bị cáo Phan Duy H có nhân thân xấu đã bị kết án về tội “Đánh bạc”. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; được người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần lên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng” nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Phần bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét quyết định trong bản án.

[8] Đối với anh Phan Tất T, là em của bị cáo Phan Duy H, qua điều tra xác định: Anh T không biết gì về việc bị cáo H lén lút chiếm đoạt điện thoại di động của người khác và không biết điện thoại di động hiệu Iphone 13 mà H đổi cho mình là do H phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với anh T về hành vi chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có trong vụ án này, là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Duy H 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 15/12/2022 đến ngày 24/12/2022.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử buộc bị cáo Phan Duy H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP. P;
- Công an TP. P;
- Chi cục THADS TP. P;
- Bị cáo, người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kỳ Ngộ Bà Doãn Thị Lệ Nguyễn Thị Hồng Thắm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Đình Hoàng

Doãn Thị Lệ

Nguyễn Thị Hồng Thắm

